

Số: 473/2017/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 31 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 414/2017/TLST-HNGĐ ngày 03/10/2017, giữa:
 - + Người yêu cầu: Anh Nguyễn Trần Anh T, sinh năm 1990.
Địa chỉ: 14 kiệt 134 NH, phường PN, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.
 - + Người yêu cầu: Chị Phan Thị Kim H, sinh năm 1991.
Địa chỉ: 124/6 LND, phường KL, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/10/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/10/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trần Anh T và chị Phan Thị Kim H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Trần Anh T và chị Phan Thị Kim H xác nhận vợ chồng không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trần Anh T và chị Phan Thị Kim H xác nhận không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Anh Nguyễn Trần Anh T và chị Phan Thị Kim H xác nhận không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Trần Anh T và chị Phan Thị Kim H mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đồng mà anh Nguyễn Trần Anh T và chị Phan Thị Kim H đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

AA/2013/003073 ngày 3/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, nên anh T và chị H không phải nộp tiếp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSNDTP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- UBND phường PN, TP H (ĐK số 54/2015, quyền số: 01/2015; ĐK ngày 24/8/2015);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu dán án.

(Đã ký)

Trần Dũng